

TỔNG CÔNG TY LICOGI - CÔNG TY CỔ PHẦN

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 10

Số: /TTr-LICOGI10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê duyệt thanh lý Tài sản cố định

KÍNH GỬI: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 10

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Licogi 10;

- Căn cứ quy chế tài chính Công ty Cổ phần Licogi 10;

- Căn cứ vào tờ trình số 051/TTr-CGVT ngày 25/05/2021 kèm theo báo cáo số 052/BC-CGVT ngày 25/05/2021 của Phòng Cơ giới Vật tư về việc đề nghị phê duyệt thanh lý tài sản cố định.

Tổng Giám đốc Công ty đề nghị Hội đồng Quản trị xem xét phê duyệt cho thanh lý số tài sản sau:

Số TT	Tên xe máy thiết bị		Số đăng ký	Nước SX	Năm SX	Năm SD	Nguyên giá (VNĐ)	Đã khấu hao (VNĐ)	Giá trị còn lại (VNĐ)	Tình trạng kỹ thuật	Địa điểm làm việc
I	ÔTÔ PHỤC VỤ										
1	Ôtô du lịch	TOYOTA Landcruise	43A-46611	Nhật	2002	2002	786,854,476	786,854,476	0	Hoạt động kém	Đà Nẵng
2	Ôtô thang nâng	KIA - DHS 950	43C-21703	HQ	2004	2004	495,183,619	495,183,619	0	Hỏng không hoạt động	Đà Nẵng
3	Ôtô cần trục	KC 4561A	43C-21337	LX	1985	1985	364,827,488	364,827,488	0	Hỏng không hoạt động	Đà Nẵng
II	ÔTÔ THI CÔNG								0		
4	Ôtô tự đổ ben	KAMA3 55111	43C-21667	Nga	2002	2002	347,140,000	347,140,000	0	Hỏng không hoạt động	Đăkring
5	Ôtô tự đổ ben	KAMA3 55111	43C-21345	Nga	2002	2002	347,140,000	347,140,000	0	Hỏng không hoạt động	La tó
6	Ôtô tự đổ ben	JIULONG JL5830PD	43K-37-91	TQ	2004	2004	155,580,952	155,580,952	0	Hỏng không hoạt động	Đăkring
7	Ôtô tự đổ ben	JIULONG JL5830PD	43K-37-94	TQ	2004	2004	155,580,952	155,580,952	0	Hỏng không hoạt động	Đăkring
8	Ôtô tự đổ ben	VINAXUKI 2500BK	43C-01253	VN	2009	2011			0	Hỏng không hoạt động	Tr'hy
III	MÁY, THIẾT BỊ THI CÔNG										
9	Máy đào	KOBELCO SK100W2	MĐ 06	Nhật	1998	1999	1,127,955,150	1,127,955,150	0	Hoạt động kém	Cao Bằng
10	Máy đào	KOBELCO SK310-3	MĐ 07	Nhật	1998	1999	1,674,335,336	1,674,335,336	0	Hoạt động kém	Cao Bằng
11	Máy đào	KOBELCO SK200-2	MĐ 08	Nhật	1994	2003	499,339,148	499,339,148	0	Hoạt động kém	Cao Bằng
12	Máy ủi	KOMATSU D85A-21	MU 10	Nhật	1999	1999	2,415,044,404	2,415,044,404	0	Hoạt động kém	Cao Bằng
13	Máy ủi	CATERPILLAR D7R	MU 11	Nhật	2001	2001	2,894,127,214	2,894,127,214	0	Hỏng không hoạt động	Đà Nẵng
14	Máy ủi	CATERPILLAR D6R-2	MU 12	Mỹ	2004	2004	1,971,877,660	1,971,877,660	0	Hỏng hộp đen động cơ	Đăk Re
15	Máy san	KOMATSU GD661A	MS 02	Nhật		2000	1,075,770,000	1,075,770,000	0	Hoạt động kém	Đà Nẵng
16	Máy đầm rung	CATERPILLAR CP533C	ĐR 01	Mỹ	1996	1996	1,092,547,666	1,092,547,666	0	Hoạt động kém	
17	Máy đầm rung	YUZHOU YZ14JC	ĐR 04	TQ	2002	2003	425,333,333	425,333,333	0	Hoạt động kém	
18	Máy xúc hầm	PAUS PFL30	XL 02	Đức	2004	2004	3,555,513,980	3,555,513,980	0	Hỏng HT điều khiển	Đăkring
19	Máy xúc lật	KAWASAKI 80ZA	XL 03	Nhật	1993	2011	1,080,454,545	1,080,454,545	0	Hỏng không hoạt động	Đăk di l
20	Máy nén khí	ATLAS COPCO XAMS295	EK 04	T.Điền	1997	1998	538,590,530	538,590,530	0	Hoạt động kém	Đà Nẵng
21	Trạm trộn bê tông	BM60	BT01	VN	2012	2012	1,468,181,818	1,468,181,818	0	Hỏng không hoạt động	Đăkring
22	Búa đập đá		BĐ 02	Nhật		2007	164,600,000	164,600,000	0	Hoạt động kém	Cao Bằng
23	Máy bơm bê tông	TURBOSOL MiniG30		Italia	2004	2004	258,046,624	258,046,624	0	Hỏng không hoạt động	Đăk Re
24	Máy xúc Lật	AOLITE 916A	XL 04	TQ	2017	2017	169,090,909	82,784,108	86,306,801	Hoạt động kém	Đăk Re
25	Máy xúc Lật	AOLITE 912A	XL 05	TQ	2017	2017	210,000,000	102,812,500	107,187,500	Hỏng không hoạt động	Đăk Re
26	Máy cào vơ	YTW - 80Z	CV02	TQ	2018	2018	357,000,000	174,781,250	182,218,750	Hỏng không hoạt động	Đăk Re
27	Máy cào vơ	YTW - 80B			2017	2017	272,727,273	119,318,178	153,409,095	Hỏng không hoạt động	Đăk Re
28	Xe điện	JHD-4	XĐ 01	TQ	2017	2017	304,727,272	177,757,566	126,969,706	Hỏng không hoạt động	Đăk Re

Số TT	Tên xe máy thiết bị		Số đăng ký	Nước SX	Năm SX	Năm SD	Nguyên giá (VNĐ)	Đã khấu hao (VNĐ)	Giá trị còn lại (VNĐ)	Tình trạng kỹ thuật	Địa điểm làm việc
29	Xe điện	JHD-4	XĐ 02	TQ	2017	2017	304,727,273	177,757,566	126,969,707	Hỏng không hoạt động	Đắc Re
30	Xe điện	JHD-4	XĐ 03	TQ	2017	2017	304,727,273	177,757,566	126,969,707	Hỏng không hoạt động	Đắc Re
31	Xe điện	JHD-4	XĐ 04	TQ	2017	2017	304,727,273	177,757,566	126,969,707	Hỏng không hoạt động	Đắc Re
32	Máy nén khí điện	110kw		Nhật		2017	155,000,000	70,234,361	84,765,639	Hỏng không hoạt động	Đắc Re
33	Máy nén khí điện	110kw		Nhật		2017	170,000,000	76,145,828	93,854,172	Hỏng không hoạt động	Đắc Re
34	Máy nén khí điện	90kw		TQ		2017	231,000,000	104,671,875	126,328,125	Hỏng không hoạt động	Đắc Re
35	Máy nén khí điện	110kw				2018	110,000,000	46,979,153	63,020,847	Hỏng không hoạt động	Đắc Re
36	Máy khoan đá kiểu rung		EBZ160	TQ	2017	2017	11,486,363,636	4,068,087,123	7,418,276,513	Không hoạt động từ 2018. Không tìm được việc làm	Đắc Re .
37	Máy khoan đá, 2 cần thủy lực bánh xích MYL2-250/400-PINGSHAN			TQ		2020	818,181,818	164,772,729	653,409,089	Hư hỏng hoàn toàn , không hoạt động	Đắc Re
38	Xe công nông chở đất đá hầm 1					2018	75,000,000	41,196,250	33,803,750	Hư hỏng hoàn toàn , không hoạt động	Đắc Re
39	Xe công nông chở đất đá hầm 2					2018	75,000,000	41,196,250	33,803,750	Hư hỏng hoàn toàn , không hoạt động	Đắc Re
40	Xe công nông chở đất đá hầm 3					2018	75,000,000	41,196,250	33,803,750	Hư hỏng hoàn toàn , không hoạt động	Đắc Re
41	Xe công nông chở đất đá hầm 4					2018	78,000,000	40,083,321	37,916,679	Hư hỏng hoàn toàn , không hoạt động	Đắc Re
42	Xe công nông chở đất đá hầm 5					2018	78,000,000	40,083,321	37,916,679	Hư hỏng hoàn toàn , không hoạt động	Đắc Re
43	Xe công nông chở đất đá hầm 6					2018	81,900,000	37,537,500	44,362,500	Hư hỏng hoàn toàn , không hoạt động	Đắc Re
44	Xe công nông chở đất đá hầm 7					2018	81,900,000	37,537,500	44,362,500	Hư hỏng hoàn toàn , không hoạt động	Đắc Re
IV	MÁY - THIẾT BỊ PHỤC VỤ										
41	Máy phát điện	IVECO AIFO 500KW	PĐ 05	Italia	2004	2004	728,426,100	728,426,100	0	Hoạt động kém	Đắc Re
42	Máy biến áp ngoài trời	400KVA	BA01	VN			64,445,792	64,445,792	0	Hỏng không hoạt động	Đà Nẵng
43	Trạm biến áp khô	320KVA	BAK02	Nga	1999	2004	342,000,000	342,000,000	0	Hoạt động kém	Đắc Ba
44	Trạm biến áp khô	320KVA	BAK03	VN	2011	2011	304,000,000	304,000,000	0	Hỏng không hoạt động	Đăkring
45	Máy biến áp dầu	3 pha 450KVA-6.0/0.4-0.66-1.14kv			2017		397,000,000	211,916,261	185,083,739	khả năng tháo rời tập kết)	Đắc Re
46	Máy biến áp dầu	3 pha 450KVA-22/6.0KV			2017		519,000,000	277,039,151	241,960,849	khả năng tháo rời tập kết)	Đắc Re
47	Bơm nước chìm	TSURUMI	BC 02	Nhật	2006	2006	104,721,132	104,721,132	0	Hỏng không hoạt động	La tó
48	Bơm nước chìm					2018	50,000,000	21,527,764	28,472,236	Hỏng không hoạt động	La tó
49	Quạt thông gió hầm	COUGEMACOUSTIC	QGH01	Pháp	2004	2004	604,055,419	604,055,419	0	Cháy hỏng 1 cái chưa S/C	Đà Nẵng
50	Quạt thông gió hầm	BM6/1	QGH03	LX		2010	82,272,727	82,272,727	0	Cháy hỏng chưa S/C	
51	Quạt thông gió hầm	BM6/1	QGH04	LX		2010	82,272,727	82,272,727	0	Hoạt động kém	
52	Quạt thông gió hầm	BM6/1	QGH05	LX		2010	84,090,909	84,090,909	0	Hoạt động kém	
53	Quạt thông gió hầm	FBD No7.1-2x45	QGH05	TQ	2011	2011	355,000,000	355,000,000	0	Gãy cách quạt không H	Đà Nẵng
54	Quạt thông gió hầm	22kw	QGH06	TQ	2018	2018	34,600,000	13,730,165	20,869,835	Hoạt động kém	
55	Quạt thông gió hầm	22kw	QGH07	TQ	2018	2018	34,600,000	13,730,165	20,869,835	Hoạt động kém	
56	Quạt gió khử bụi trong hầm			TQ	2017	2017	249,545,455	124,772,718	124,772,737	Không hoạt động	
57	Máy hàn	LIFTER W350	MH 04	EEC	2001	2001	111,201,428	111,201,428	0	Hỏng không hoạt động	Đắc Re
58	Máy tiện	CKHN T630A×1500	MT 02	VN	2001	2001	117,315,237	117,315,237	0	Hoạt động kém	Đà Nẵng
59	Máy ép tuy ô thủy lực	DX69	ETO 01	TQ	2011	2011	66,000,000	66,000,000	0	Hoạt động kém	Đắc Re
60	Container 20 feed cũ					2017	45,363,637	45,363,637	0	Hạn mục	Đà Nẵng
61	Container 20 feed cũ					2017	45,363,636	45,363,636	0	Hạn mục	Nước Long

Số TT	Tên xe máy thiết bị		Số đăng ký	Nước SX	Năm SX	Năm SD	Nguyên giá (VNĐ)	Đã khấu hao (VNĐ)	Giá trị còn lại (VNĐ)	Tình trạng kỹ thuật	Địa điểm làm việc
62	Container 20 feed cũ					2017	52,272,727	52,272,727	0	Hạn mục	Nước Long
63	Container 20 feed cũ					2017	52,272,727	52,272,727	0	Hạn mục	Đăks Ba
64	Container 20 feed cũ					2017	52,272,727	52,272,727	0	Hạn mục	Đăk Ba
65	Băng tải chuyển vật liệu				2018	2018	60,000,000	32,499,988	27,500,012	Hỏng không hoạt động	Đà Nẵng
66	Cốp pha bê tông hầm				2018	2018	97,000,000	58,200,010	38,799,990	Hư hỏng hoàn toàn	
67	Cốp pha bê tông tháp điều áp 1				2018	2018	59,400,000	55,770,000	3,630,000	Hư hỏng hoàn toàn	
68	Cốp pha bê tông tháp điều áp 2				2018	2018	59,400,000	55,770,000	3,630,000	Hư hỏng hoàn toàn	
69	Ván khuôn thi công lòng giếng				2018	2018	47,500,000	45,300,906	2,199,094	Hư hỏng hoàn toàn	

Lý do thanh lý: Các tài sản đã hết khấu hao hoặc không có nhu cầu sử dụng, một số thiết bị hư hỏng nặng cần chi phí lớn để sửa chữa phục hồi nên không hiệu quả, một số thiết bị đã hết hoặc sắp hết niên hạn sử dụng.

Hình thức thanh lý: Tổ chức bán đấu giá theo gói hoặc bán đơn lẻ theo thỏa thuận.

Kính mong Hội đồng Quản trị xem xét giải quyết để việc theo dõi sổ sách và hạch toán chi phí được chính xác.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Nơi nhận:
- Như trên.

TỔNG GIÁM ĐỐC